

Số: /KH-UBND

Cà Mau, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai, thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác
phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030”
trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” (sau đây viết tắt là Đề án), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới căn bản công tác quản lý, phương thức tổ chức thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân, doanh nghiệp thông qua ưu tiên ứng dụng công nghệ số kết hợp phương thức truyền thông phù hợp. Bảo đảm cung cấp thông tin pháp luật nhanh chóng, chính xác, thuận tiện, tiếp cận mọi đối tượng, tăng cường tương tác; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tối ưu chi phí, thực chất, đáp ứng tối đa nhu cầu tìm hiểu, học tập pháp luật của người dân, doanh nghiệp, đảm bảo phù hợp với điều kiện hạ tầng, nhân lực và ngân sách của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 01 (từ năm 2025 đến năm 2027)

- Tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trên địa bàn tỉnh bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi; lồng ghép nội dung chuyển đổi số trong các chương trình, kế hoạch của tỉnh về PBGDPL và hỗ trợ pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cấp, hoàn thiện Trang thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh, tích hợp với Cổng thông tin điện tử của tỉnh và kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia; từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu số dùng chung phục vụ công tác PBGDPL toàn tỉnh; ứng dụng công nghệ số trong việc đăng tải thông tin, tài liệu, văn bản pháp luật, clip, infographic, video tuyên truyền pháp luật trên các nền tảng trực tuyến.

- Triển khai các ứng dụng số phục vụ công tác PBGDPL và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, bảo đảm thân thiện, dễ tiếp cận với người dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số, người yếu thế, người ở vùng sâu, vùng xa.

- Phấn đấu đến năm 2027: có khoảng 60% người dân trên địa bàn tỉnh được tiếp cận thông tin pháp luật thông qua các nền tảng số, cơ sở dữ liệu pháp luật,

ứng dụng công nghệ số; khoảng 80% cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang và đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

b) Giai đoạn 02 (từ năm 2028 đến năm 2030)

Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện Trang thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh, bảo đảm tích hợp hiệu quả với Cổng thông tin điện tử tỉnh và kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia. Từng bước xây dựng, chuẩn hóa, cập nhật thường xuyên kho dữ liệu số dùng chung phục vụ công tác PBGDPL tại địa phương, bảo đảm truy cập thuận tiện, an toàn và khai thác hiệu quả cho người dân, doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị.

Đẩy mạnh ứng dụng nền tảng số, công nghệ số trong công tác PBGDPL và hỗ trợ pháp lý, hướng tới cá thể hóa người sử dụng, phù hợp với từng nhóm đối tượng, khu vực địa lý. Tích cực tuyên truyền, vận động người dân sử dụng các tiện ích số trong tiếp cận pháp luật.

Phấn đấu đến năm 2030: Ít nhất 70% người dân trên địa bàn tỉnh được tiếp cận, tìm hiểu pháp luật thông qua các nền tảng, ứng dụng, cơ sở dữ liệu pháp luật số; 100% cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Phạm vi thực hiện: Đề án được triển khai thực hiện trên toàn tỉnh.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2025 đến năm 2030.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và nhân dân trên địa bàn tỉnh về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; xem đây là một nhiệm vụ thiết yếu nhằm đổi mới nội dung, phương pháp và hiệu quả tuyên truyền pháp luật, góp phần thực hiện mục tiêu chuyển đổi số quốc gia và chuyển đổi số trong lĩnh vực tư pháp.

b) Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, đảm bảo thực hiện đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn và năng lực triển khai của từng đơn vị; chủ động lồng ghép nội dung chuyển đổi số trong các kế hoạch, chương trình PBGDPL hằng năm; tăng cường phân công nhiệm vụ cụ thể, kiểm tra, đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện.

2. Hoàn thiện chính sách, thể chế về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

a) Tổ chức rà soát, đề xuất ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác PBGDPL tại địa phương, theo hướng bổ sung quy định về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

b) Nghiên cứu tạo điều kiện huy động nguồn lực xã hội hóa, ứng dụng các nền tảng số, công cụ trực tuyến, giải pháp công nghệ vào hoạt động PBGDPL, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Chuyển đổi số trong hoạt động PBGDPL phục vụ người dân, doanh nghiệp

a) Số hóa tài liệu PBGDPL để xây dựng kho dữ liệu dùng chung

- Xây dựng kho dữ liệu số PBGDPL cấp tỉnh dùng chung dữ liệu bao gồm: Văn bản pháp luật đang có hiệu lực liên quan đến địa phương; tình huống pháp lý thực tiễn, hỏi - đáp pháp luật phổ biến ở cơ sở; hướng dẫn, giải đáp chính thức của các cơ quan chuyên môn, cơ quan có thẩm quyền; các tài liệu phục vụ công tác PBGDPL cho nhà trường, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; các tài liệu số hóa (video, podcast, infographic, Sổ tay điện tử).

- Cập nhật, khai thác, sử dụng hiệu quả kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung do Trung ương xây dựng và kết nối với kho dữ liệu PBGDPL dùng chung của tỉnh.

- Tổng hợp, chuẩn hóa, số hóa tài liệu pháp luật địa phương cập nhật đưa vào kho dữ liệu PBGDPL dùng chung của tỉnh nhằm phục vụ nhu cầu tiếp cận, tra cứu pháp luật của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Nâng cấp, phát triển Trang Thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh, bổ sung các tính năng để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong PBGDPL

- Thiết kế giao diện thân thiện, hiện đại, dễ sử dụng trên mọi thiết bị (*máy tính, điện thoại, máy tính bảng*). Tối ưu hóa tốc độ tải trang, nâng cao khả năng truy cập cho người dân vùng sâu, vùng xa.

- Nâng cấp máy chủ, đường truyền, phần mềm bảo mật để đảm bảo hoạt động ổn định 24/7, bố trí dung lượng phù hợp lưu trữ cho Trang thông tin PBGDPL tỉnh để tích hợp các loại tài liệu pháp luật đa phương tiện: văn bản luật, video clip tuyên truyền, infographics, podcast, tài liệu hỏi đáp, tình huống hòa giải ở cơ sở, tình huống pháp luật phổ biến...

- Cập nhật chức năng đọc văn bản dành cho người khiếm thị, và các công cụ hỗ trợ người dân còn hạn chế về công nghệ thông tin (*tăng cỡ chữ, phiên bản đơn giản...*).

- Thiết lập mục góp ý, đánh giá nội dung, khảo sát trực tuyến, giúp cơ quan quản lý kịp thời điều chỉnh, bổ sung nội dung phù hợp thực tiễn.

- Mở chuyên mục “Tủ sách pháp luật điện tử”, cung cấp tài liệu pháp luật theo lĩnh vực, theo nhóm đối tượng cụ thể.

c) Nâng cấp chuyên mục về hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp thuộc Trang thông tin PBGDPL của tỉnh

Nâng cấp, vận hành, cập nhật thường xuyên chuyên mục hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp trên Trang thông tin PBGDPL của tỉnh, chú trọng xây dựng cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp; văn bản của các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vụ việc liên quan; văn bản tư vấn pháp luật của mạng lưới tư vấn viên pháp luật.

d) *Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*

Tích hợp, khai thác phù hợp các ứng dụng AI hiện có của các bộ, cơ quan, tổ chức Trung ương, địa phương phục vụ việc tra cứu, tìm hiểu thông tin pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

đ) *Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tăng cường tính tương tác giữa nhà nước và người dân, doanh nghiệp*

- Tiếp tục triển khai Mô hình Zalo nhóm PBGDPL trên địa bàn tỉnh: Duy trì và phát triển Mô hình nhóm “Zalo PBGDPL” nhằm tăng cường khả năng kết nối, chia sẻ thông tin pháp luật nhanh chóng, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và với người dân, doanh nghiệp. Đồng thời tiếp tục mở rộng thành lập các nhóm Zalo PBGDPL theo các lĩnh vực (Nhóm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; nhóm phổ biến pháp luật cho đoàn viên, thanh niên, học sinh, người lao động...).

- Triển khai thông tin, PBGDPL trên ứng dụng mạng xã hội: xây dựng tài khoản Zalo OA (*Official Account*), facebook, fanpage hoặc YouTube chuyên biệt để thông tin văn bản pháp luật mới, tình huống pháp luật thực tế, hỏi - đáp pháp luật; hướng đến phổ biến theo nhóm đối tượng (học sinh, người dân, công nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, thanh niên, người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số...).

- Nâng cấp phần mềm thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, đảm bảo thân thiện, dễ sử dụng trên cả máy tính và thiết bị di động; mở rộng kho câu hỏi đa dạng hình thức, gắn với tình huống thực tế.

- Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở.

e) *Thúc đẩy sáng kiến, mô hình hay trong chuyển đổi số PBGDPL tại cơ sở:*

- Khuyến khích các địa phương chủ động xây dựng và nhân rộng các mô hình sáng tạo, hiệu quả trong ứng dụng công nghệ thông tin và nền tảng số vào công tác PBGDPL. Tận dụng hiệu quả các nền tảng mạng xã hội phổ biến như Zalo, Facebook, YouTube... để truyền tải thông tin pháp luật, đặc biệt là các tình huống thực tế, video ngắn, bản tin pháp luật, infographic, clip hỏi - đáp nhằm thu hút tương tác và tăng mức độ tiếp cận với người dân.

- Mở chuyên mục riêng về PBGDPL trên Trang thông tin điện tử của địa phương, đăng tải các văn bản pháp luật mới, thông tin pháp luật thiết yếu theo từng nhóm đối tượng, các mẫu biểu, hướng dẫn thủ tục hành chính, lịch tiếp dân, nội dung thi tìm hiểu pháp luật...

4. Hỗ trợ địa phương thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

a) Tập huấn, bồi dưỡng cho nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL về kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL.

b) Xây dựng hệ thống tài liệu điện tử trên môi trường số, tăng cường khả năng tiếp cận, sử dụng của người dân, doanh nghiệp.

c) Nghiên cứu xây dựng, triển khai các mô hình mới, ứng dụng số về PBGDPL.

5. Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số và sản xuất nội dung số trong PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, giáo viên, giảng viên giảng dạy pháp luật.

6. Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm trong công tác PBGDPL

a) Tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, cập nhật các công nghệ, mô hình triển khai và giải pháp tiên tiến.

b) Nghiên cứu, học tập và áp dụng các mô hình chuyển đổi số hiệu quả từ cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp trong nước, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế.

7. Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

a) Tận dụng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có, nâng cấp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác PBGDPL.

b) Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành và các tổ chức, doanh nghiệp về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

8. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong thực hiện chuyển đổi số công tác PBGDPL

a) Rà soát, đánh giá định kỳ mức độ an toàn thông tin và an ninh mạng của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu liên quan trong quá trình chuyển đổi số công tác PBGDPL, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật.

b) Triển khai các giải pháp bảo mật phù hợp, bao gồm mã hóa dữ liệu, xác thực người dùng, kiểm soát truy cập và bảo vệ hệ thống trước các nguy cơ tấn công mạng.

c) Nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng an toàn thông tin cho nguồn nhân lực thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL nhằm giảm thiểu rủi ro trong sử dụng, quản lý hệ thống PBGDPL số.

d) Phối hợp với cơ quan chuyên trách về an toàn thông tin, bảo đảm khả năng phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố an ninh mạng.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các văn bản quy định về chính sách để tháo gỡ vướng mắc trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Đề án.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tại các sở, ngành, địa phương; kịp thời đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung nội dung cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ làm công tác PBGDPL các cấp về chuyển đổi số. Tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành

Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, phạm vi quản lý và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, chủ động ban hành kế hoạch thực hiện hoặc lồng ghép nội dung triển khai trong các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị bảo đảm phù hợp, hiệu quả.

Phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành liên quan đến công tác PBGDPL với Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh...định kỳ hằng năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp (*nội dung được lồng ghép trong báo cáo công tác PBGDPL hằng năm theo quy định*).

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thẩm định, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo phân cấp ngân sách và khả năng cân đối ngân sách hằng năm của tỉnh. Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai các nội dung của Đề án. Hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật trong việc xây dựng, nâng cấp Trang thông tin điện tử PBGDPL; tập huấn, bồi dưỡng cho nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL về kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; tham gia kiểm tra, đánh giá việc ứng dụng công nghệ số trong công tác PBGDPL.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí đẩy mạnh truyền thông về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp đưa nội dung PBGDPL trên nền tảng số vào các hoạt động giáo dục tại trường học phù hợp với từng cấp học và trình độ đào tạo. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức triển khai các mô hình, hình thức tuyên truyền pháp luật hiệu quả trên môi trường số, như: xây dựng clip, video ngắn, tham gia các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật, ứng dụng các nền tảng mạng xã hội, nền tảng học trực tuyến trong tuyên truyền pháp luật cho học sinh, sinh viên. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng ứng dụng công nghệ số trong công tác giảng dạy pháp luật cho đội ngũ giáo viên, giảng viên môn Giáo dục công dân, Pháp luật.

7. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai các hoạt động PBGDPL trên nền tảng số đến đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc và tín đồ các tôn giáo trên địa bàn tỉnh. Phối hợp xây dựng, phát triển nội dung tuyên truyền pháp luật bằng hình thức trực quan, đa phương tiện, sử dụng ngôn ngữ dễ hiểu, phù hợp với đối tượng, phát hành trên các nền tảng mạng xã hội hoặc thiết bị số. Hướng dẫn, vận động người có uy tín, chức sắc tôn giáo tích cực tham gia công tác PBGDPL và truyền thông chuyển đổi số tại cộng đồng.

8. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao cho cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân và người dân; lồng ghép nội dung chuyển đổi số trong công tác PBGDPL vào các chương trình, kế hoạch giáo dục chính trị, pháp luật cho cán bộ, chiến sĩ. Chủ động ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong tuyên truyền, giáo dục pháp luật nội bộ; xây dựng các tài liệu điện tử, clip tuyên truyền pháp luật phù hợp với đặc thù của ngành.

9. Công an tỉnh

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân; chủ động ứng dụng công nghệ số, nền tảng trực tuyến để tuyên truyền pháp luật về an ninh trật tự, phòng chống

tội phạm, phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông...đến người dân, doanh nghiệp. Phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ số trong công tác PBGDPL cho cán bộ, chiến sĩ làm công tác pháp luật. Tăng cường phối hợp trong công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin cho các hệ thống ứng dụng phục vụ PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

Tăng cường phối hợp, phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội đối với việc thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL. Tham gia tích cực vào công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân sử dụng các tiện ích số để tiếp cận, tìm hiểu pháp luật.

11. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; chỉ đạo các phòng chuyên môn tham mưu, xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Bố trí nguồn lực hợp lý để thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; chủ động phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan có liên quan triển khai các mô hình hiệu quả, nhân rộng các cách làm hay, sáng tạo trong PBGDPL; sơ kết, tổng kết và chia sẻ mô hình tiêu biểu trên Trang Thông tin Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

12. Các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ 06 tháng (*sơ kết*) và năm (*tổng kết*) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép vào báo cáo kết quả công tác PBGDPL của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, địa phương kịp thời phản ánh, kiến nghị bằng văn bản gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) để xem xét, hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục PBGDPL&TGPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan tại Mục V;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Tâm-). D.M31/8

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Hữu Trí